

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ NAM**

Số: /CTHNA-TTHT
V/v chi phí chăm sóc cây cảnh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty cổ phần may Đức Hạnh

Mã số thuế: 0700504027

Địa chỉ: Xã Trung Lương, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Trả lời văn bản số 07/CV-MĐH của Công ty cổ phần may Đức Hạnh, mã số thuế 0700504027 (gọi là Công ty) về việc hỏi đáp chi phí chăm sóc cây cảnh, Cục Thuế tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

Tại Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định:

“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất. ...”

Tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“10. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài. ...”

Tại Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC; Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC; Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định:

““Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này. ...”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế tỉnh Hà Nam trả lời theo nguyên tắc:

Về thuế giá trị gia tăng: Theo trình bày, Công ty phát sinh các khoản chi phí chăm sóc, cắt tỉa, tưới nước các loại cây, cỏ trong khuôn viên nhà máy. Trường hợp thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT đáp ứng quy định về nguyên tắc khấu trừ và điều kiện khấu trừ thì được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

Về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN: Các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp; Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt và không thuộc các khoản chi không được trừ tại Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) thì được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, đối chiếu với các quy định, trích dẫn trên để thực hiện. Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế (☎0226.3851.553); Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 2 (☎0226.847.846).

Cục Thuế tỉnh Hà Nam trả lời để Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- PCT Nguyễn Quang Hệ;
- Phòng TTKT2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quang Hệ